

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ WOTEC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ WOTEC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: WOTEC TECHNOLOGY SOLUTIONS AND CONSULTING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: WOTEC TECHNOLOGY SOLUTIONS AND CONSULTING.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110778378

3. Ngày thành lập: 09/07/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 363 Đường Vạn Xuân, Thôn Lai Xá, Xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0943644806

Fax:

Email: wotecjsc@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đầu giá)	4791
2.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
3.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
4.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
5.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
6.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: dịch vụ thực hiện phần mềm	6201(Chính)
7.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
8.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Dịch vụ xúc tiến thương mại (trừ dịch vụ quảng cáo)	8230
9.	In ấn (trừ các loại nhà nước cấm)	1811
10.	Dịch vụ liên quan đến in (trừ các loại nhà nước cấm)	1812
11.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
14.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

16.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (không thực hiện các hiệu ứng cháy nổ và không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	9000
17.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận Chi tiết: dịch vụ nghiên cứu thị trường (không bao gồm thăm dò ý kiến công chúng)	7320
18.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
19.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
20.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
21.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động	7830
22.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ thuế doanh nghiệp)	7020
23.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động khí tượng thủy văn	7490
24.	Sản xuất điện Chi tiết: Thủy điện	3511
25.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
26.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
27.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
28.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
29.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (Trừ hoạt động đầu giá)	8299
31.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
32.	Xây dựng công trình điện	4221
33.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
34.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
35.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
36.	Xây dựng công trình thủy	4291
37.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
38.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
39.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
40.	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: Bơm, nạp bình chữa cháy	3319
41.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: bán buôn thiết bị phòng cháy chữa cháy, dụng cụ phòng cháy chữa cháy, dụng cụ bảo hộ lao động	4669

42.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
43.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn Chi tiết: giám sát hoặc giám sát từ xa của hệ thống báo cháy	8020
44.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
45.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
46.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
48.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
49.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
50.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
51.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
52.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
53.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
54.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (Loại trừ hoạt động tư vấn pháp luật, chứng khoán, kiểm toán)	6619
55.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 100.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	PHẠM VĂN ĐẠT	Xóm 4, Xã Hải Hà, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	0360910199 29	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000		
2	NGHIÊM BÁ QUANG ANH	Thôn Đỗ Mỹ, Xã Bãi Sậy, Huyện Ấn Thi, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	0332010078 86	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000		

3	ĐẶNG VĂN TÙNG	Thôn Tử Nê, Xã Minh Đạo, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	027091005266
			Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000	
4	HOÀNG ĐỨC TRUNG	Thôn Lai Xá, Xã Kim Chung, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	001094011151
			Cổ phần phổ thông	25.000	250.000.000	25,000	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	25.000	250.000.000	25,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐẶNG VĂN TÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/12/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027091005266

Ngày cấp: 20/03/2023

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Tử Nê, Xã Minh Đạo, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Tử Nê, Xã Minh Đạo, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội